

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thạch Viết Tâm.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Lê Thị Diễm Huyền.

2/. Ông Hứa Văn Khương.

* Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Cúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Hậu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 136/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/5/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Võ Hoa T, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

* *Bị đơn*: Ngô Minh Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp F, xã A, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21/03/2022, nguyên đơn chị Võ Hoa T trình bày: Vào năm 2019 chị với anh Ngô Minh Th tự nguyện kết hôn với nhau và được 02 gia đình tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, số 80, ngày 24/7/2019. Hai vợ chồng chung sống đến đầu năm 2022 do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp nên hai vợ chồng thường hay cãi vã với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn

với anh Th, về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị không yêu cầu giải quyết, vì anh chị không có.

- Bị đơn anh Ngô Minh Th trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày chị T về thời gian kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung. Hiện nay anh đang bị bệnh nên không thể lo cho vợ nên anh đồng ý ly hôn với chị T để chị T có cuộc sống riêng và có thể kết hôn với người khác.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, việc xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự và quan hệ pháp luật đang tranh chấp là chính xác, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đúng thành phần, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, cho chị T và anh Th được ly hôn, về con chung, tài sản chung và nợ chung không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Võ Hoa T và anh Ngô Minh Th có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Năm 2019, Chị Võ Hoa T và anh Ngô Minh Th tự nguyện kết hôn với nhau, anh chị có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 24/7/2019. Vì vậy, hôn nhân của anh chị được pháp luật Th nhận và bảo vệ. Chị T cho rằng vợ chồng chung sống đến đầu năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường hay cãi vã với nhau. Nay chị T yêu cầu xin ly hôn với anh Th. Anh Th đồng ý ly hôn với chị T. Thấy rằng: Hôn nhân giữa chị T và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã không còn chung sống với nhau, không có biện pháp hàn gắn tình cảm, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn của chị T và anh Th.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh Th không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Như đã nhận định nêu trên, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 39 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Hoa T với anh Ngô Minh Th.

2/. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Hoa T với anh Ngô Minh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/. Về án phí: Chị Võ Hoa T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0003771 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Chị T được nhận lại tiền tạm ứng án phí chênh lệch Th là 150.000 đồng. Anh Th không phải chịu án phí.

4/. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- UBND xã A, H. KS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thạch Viết Tâm